

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KHÁNH VĨNH  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HSST  
Ngày 12 tháng 01 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH VĨNH – TỈNH KHÁNH HÒA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Thi

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Thành Xuân

2/ Bà Đỗ Thị Thủy

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Hồng Diên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh tham gia phiên tòa:*** Ông Lý Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa, đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2022/TLST – HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

1. Hà H, sinh năm 1992; tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: thôn Đá Trắng, xã Cầu Ba, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Raglai; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hà Mãng, sinh năm 1968 và bà Ca Thị Sậy, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/9/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Ông Hà Ph, sinh năm 1994

Trú tại: thôn Đá Trắng, xã Cầu Ba, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Ca Thị D, sinh năm 1982

Trú tại: thôn Đá Trắng, xã Cầu Ba, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt tại phiên tòa.

**\* Người làm chứng:**

1/ Bà Ca Thị Ngh; Vắng mặt.

2/ Bà Ca Thị T; Vắng mặt.

3/ Ông Trần Văn C; vắng mặt

4/ Ông Hà Đ; vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 29/5/2022, sau khi nhậu xong Hà H trở về nhà của Ca Thị D (sống như vợ chồng khoảng 07 năm nay) tại thôn Đá Bàn, xã Cầu Bà, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa. Thấy Hà H có mùi rượu bia nên D nói “sao say rượu lại còn về khuya”. Hà H tức giận vào phòng bếp đập 01 nồi cơm điện và xảy ra cãi vã với D, sau đó, Hà H dùng tay tát vào mặt D 02 cái nhưng được Ca Thị T (con gái của D) và Hà Ph (bạn của Ca Thị T) chạy đến can ngăn. Lo sợ bị Hà H đánh nên Ca Thị D, Ca Thị Ngh, Ca Thị T và Hà Ph bỏ đi ra ngoài. Hà Ph bỏ lại xe mô tô của mình tại phòng bếp nhà D.

Thấy mọi người bỏ đi hết nên H đi vào phòng ngủ của D lấy 01 chiếc chăn đem sang phòng bếp cách xe của Hà Ph khoảng 0,5m, lấy quẹt ga ở gần đó đốt chiếc chăn. Sau đó Hà H điều khiển xe mô tô trở về nhà bố mẹ ở thôn Đá Trắng, xã Cầu Bà, huyện Khánh Vĩnh.

Phát hiện nhà mình có dấu hiệu bị cháy nên chị D đã hô hoán hàng xóm dập lửa. Tham gia dập lửa có ông Trần Văn C, khi ông C vào trong nhà D thì thấy xe mô tô biển kiểm soát 79X1-10867 của Hà Ph đang bị cháy ở phần lốc máy nên ông C cầm đuôi xe ra theo hướng cửa chính phòng khách, kéo được khoảng 1,5m thì lửa bùng lên quá mạnh làm ông C phải thả chiếc xe mô tô bỏ trong phòng khách. Sau đó lửa cháy lan gây cháy các đồ vật trong phòng khách là 01 ti vi, 01 đầu máy phát sóng ti vi, 01 tủ gỗ để ti vi, 01 tủ tole, 01 tủ nhôm kính, 02 ghế gỗ và 01 nồi cơm điện.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Hà H đã khai nhận toàn bộ hành vi hủy hoại tài sản của mình. Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh, định giá đối với xe nhãn hiệu Yamaha, loại EXCITER, biển kiểm soát: 79X1-10867 năm sản xuất: 2021; số khung: RLCUG1010MY33876; số máy: G3D4E1104912 có trị giá 33.600.000 đồng (Ba mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng). Đối với các tài sản yêu cầu định giá: Ti vi, tủ gỗ để ti vi, tủ tole, tủ nhôm kính, ghế gỗ đơn, nồi cơm điện, Hội đồng thẩm định giá từ chối thẩm định giá do tài liệu cung cấp không đầy đủ.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh đã truy tố bị cáo Hà H về tội “*Hủy hoại tài sản*”

theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà H phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 178, Điều 36, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với Hà H xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng và án phí đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì về đề nghị của Đại diện viện kiểm sát; lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Khánh Vĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, họ đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét vụ án theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án xác định bà Ca Thị D là người bị hại, tuy nhiên thiệt hại tài sản của bà D do Hội đồng định giá trong tố tụng từ chối định giá nên không có cơ sở truy tố bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử xác định bà Ca Thị D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Do bức tức vì bị bà D nhắc nhở việc đi nhậu về khuya nên bị cáo đánh bà D. Sau khi được mọi người can ngăn và bỏ ra ngoài, bị cáo đốt chiếc chắn làm cháy xe mô tô 79X1-10867 của ông Hà Ph. Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Khánh Vĩnh đã kết luận xe mô tô 79X1-10867 trị giá 33.600.000 đồng (Ba mươi ba triệu sáu trăm ngàn đồng).

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Khánh Vĩnh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sở hữu tài sản của người khác và gây mất an ninh trật tự địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức được hành vi của mình là sai trái, nhưng chỉ vì bức tức do bị nhắc nhở ăn nhậu say về khuya mà dùng gạch đốt nhà để hủy hoại tài sản của người khác. Do đó, cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho ông Hà Ph một xe mô tô mới trị giá 52.000.000đ, bồi thường cho bà Ca Thị D 22.000.000đ; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn bãi nại; bị cáo chưa có tiền án tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Với tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo như trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, tiền bồi thường cho bị hại do bị cáo vay nên khó khăn kinh tế, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận tiền bồi thường của bị cáo và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về vật chứng*: Cơ quan điều tra đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải là cá nhân thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội .

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178, Điều 36, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Hà Hội.

Xử phạt: Bị cáo Hà Hội 01 năm Cải tạo không giam giữ về tội “*Hủy hoại tài sản*”, thời gian Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân nơi cư trú của bị cáo nhận được Quyết định thi hành án và Bản án.

Giao bị cáo Hà H cho Ủy ban nhân dân xã Cầu Bà, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa để giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

2. Về án phí: Bị cáo Hà H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- CQĐT, CQ THAHS CA huyện Khánh Vĩnh;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**LÊ XUÂN THI**

